

Số: 458/BC- UBND

Minh Long, ngày 27 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác đầu tư công năm 2018 và nhiệm vụ năm 2019

Thực hiện Nghị quyết số: 33/2018/NQ-HĐND ngày 20/12/2018 của Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp lần thứ 5 khóa XI, nhiệm kỳ 2016- 2021 về Kế hoạch đầu tư công năm 2018; UBND huyện đã ban hành Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND huyện Minh Long về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018; đồng thời chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ đầu tư công năm 2018 đạt được một số kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2018

Tổng vốn bố trí đầu tư (kể cả vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư) thuộc kế hoạch vốn năm 2018 trên địa bàn huyện (Ước tính đến ngày 31/12/2018) là: 96.183,575 triệu đồng, ước giải ngân đến ngày 31/01/2019 là: 93.683,575 triệu đồng, ước đạt 97,40 % kế hoạch vốn đã giao, chi tiết cụ thể cho từng nguồn vốn như sau:

1. Nguồn vốn đầu tư theo phân cấp

Nguồn vốn đầu tư theo phân cấp là 9.613 triệu đồng. UBND huyện đã phân khai cho 18 công trình, ước giải ngân ước đến ngày 31/01/2019 là: 9.613 triệu đồng đạt 100% kế hoạch.

2. Nguồn vốn ngân sách huyện bố trí chi đầu tư

Năm 2018, huyện bố trí vốn cho đầu tư phát triển là 10.060 triệu đồng. UBND huyện đã phân khai cho 10 công trình, ước giải ngân đến ngày 31/01/2019 là: 10.060 triệu đồng, ước đạt 100% kế hoạch.

3. Nguồn thu tiền sử dụng đất

Năm 2018, dự kiến bố trí 990 triệu đồng cho 01 công trình khởi công mới, bố trí kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng cho 01 công trình (Khu dân cư thôn 3, xã Long Hiệp) và Chi phí phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất đối với 8 lô đất thuộc KDC Suối Tía, xã Long Hiệp. Ước giải ngân đến 31/01/2019 đạt 100% kế hoạch.

4. Vốn đầu tư phát triển Chương trình 30a

Tổng kế hoạch vốn giao đến nay là: 15.036 triệu đồng, được bố trí thực hiện thanh toán ứng trước cho 01 công trình, 09 công trình chuyển tiếp, hoàn thành năm 2018 và 06 công trình khởi công mới. Ước giải ngân đến 31/01/2019 là 15.036 triệu đồng, ước đạt 100% kế hoạch vốn đã giao.

5. Vốn đầu tư cơ sở hạ tầng chương trình 135

Kế hoạch vốn đã giao là 5.608 triệu đồng, bố trí cho 6 công trình hoàn thành, 01 công trình chuyển tiếp và đầu tư mới 7 công trình. Ước giải ngân đến 31/01/2019 là 5.608 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

6. Vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Kế hoạch vốn đã giao là 4.020 triệu đồng để bố trí 01 công trình hoàn thành và đầu tư mới 6 công trình. Ước giải ngân đến 31/01/2019 là 4.020 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn đã giao.

7. Nguồn vốn đầu tư NS tỉnh

Vốn đầu tư nguồn ngân sách tỉnh từ đầu năm là 18.000 triệu đồng, bố trí cho 02 công trình chuyển tiếp, ước giải ngân đến 31/01/2019 là 18.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn đã giao.

8. Nguồn vốn NS tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho NS huyện

Kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương, tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho NS huyện là 11.100 triệu đồng), bố trí cho 02 công trình khởi công mới, ước giải ngân đến 31/01/2019 là 11.100 triệu đồng, ước đạt 100% kế hoạch.

9. Nguồn vốn tăng thu NS tỉnh

Tỉnh bố trí cho NS huyện là 15.000 triệu đồng, bố trí cho 02 công trình khởi công mới, ước giải ngân đến 31/01/2019 là 12.500 triệu đồng, ước đạt 83,33% kế hoạch.

10. NS tỉnh bố trí trả nợ chương trình nông thôn mới từ 2016 về trước

Kế hoạch vốn đã giao là 206,575 triệu đồng, bố trí trả nợ cho 03 công trình. Giải ngân đến nay đạt 100% kế hoạch.

11. Vốn sự nghiệp kinh tế

Kế hoạch vốn giao là 2.471 triệu đồng, bố trí cho 03 công trình chuyển tiếp và 06 công trình sửa chữa trong năm. Ước giải ngân đến 31/01/2019 đạt 100% kế hoạch.

12. Vốn sự nghiệp DTBD chương trình 30a

Tổng kế hoạch vốn là 1.607 triệu đồng, phân bổ cho 08 công trình. Ước giải ngân đến 31/01/2019 đạt 100% kế hoạch.

13. Vốn sự nghiệp DTBD chương trình 135

Kế hoạch vốn là 296 triệu đồng, phân bổ cho 01 công trình (Đường GTNT xã Long Sơn, tuyến Long Sơn - Gò Chè). Ước giải ngân đến 31/01/2019 là 296 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

14. Vốn sự nghiệp DTBD chương trình nông thôn mới

Tổng kế hoạch vốn là 1.210 triệu đồng, phân bổ cho 08 công trình. Ước giải ngân đến 31/01/2019 là 1.210 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

15. Vốn sự nghiệp môi trường

Tổng kế hoạch vốn là 966 triệu đồng, phân bổ cho 01 công trình. Ước giải ngân đến 31/01/2019 là 966 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

(Cụ thể chi tiết từng nguồn vốn theo phụ lục 01 đính kèm).

II. TÌNH HÌNH BỐ TRÍ VỐN ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH HUYỆN (HOẶC LỒNG GHÉP NS HUYỆN)

Thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp khắc phục nợ đọng xây dựng cơ bản, trong năm qua, UBND huyện đã quan tâm bố trí vốn để xử lý các khoản nợ đọng và không để phát sinh nợ công mới theo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

Hiện nay, đối với các công trình, dự án, việc bố trí vốn còn thiếu so với tổng mức đầu tư (hoặc khối lượng thực hiện thực tế) ước đến 31/12/2018 là 20.556,194 triệu đồng, trong đó công trình được bố trí từ nguồn ngân sách huyện đầu tư là 9.513,198 triệu đồng và các công trình đối ứng ngân sách huyện là 11.042,996 triệu đồng, cụ thể *(Theo phụ lục số 02 đính kèm).*

III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2018

Các nguồn vốn đầu tư từ chương trình mục tiêu quốc gia 135 và xây dựng nông thôn mới năm 2018, tỉnh mới duyệt chủ trương đầu tư trong tháng 01, tháng 3 năm 2018, dẫn tới bị động trong việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo Luật đầu tư công cũng như khó khăn, vướng mắc trong công tác giải ngân kế hoạch vốn 2018.

Các dự án khởi công mới kể từ ngày 01/01/2018 phải thực hiện công tác đầu tư theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BKHĐT ngày 05/5/2016 về quy định chi tiết đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu (tổ chức lập HSMT, đánh giá HSDT phải có chứng chỉ hành nghề), làm cho các chủ đầu tư lúng túng, bị động trong việc thuê tư vấn (đến tháng 3-4/2018, trên địa bàn tỉnh mới có đơn vị tư vấn được cấp chứng chỉ hành nghề), nên các dự án khởi công mới năm 2018 chậm triển khai, chủ yếu thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2018.

IV. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019

Trên cơ sở dự kiến kế hoạch vốn bố trí đầu tư phát triển của huyện năm 2019 là 23.633 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư theo phân cấp là 9.613 triệu đồng, nguồn thu tiền sử dụng đất là 1.940 triệu đồng, nguồn ngân sách huyện là 12.080 triệu

đồng (Số liệu trên có thể điều chỉnh cho phù hợp khi UBND tỉnh giao kế hoạch cụ thể). UBND huyện dự kiến bố trí vốn theo nguyên tắc ưu tiên trả nợ các công trình đã phê duyệt quyết toán, công trình hoàn thành, công trình chuyển tiếp, còn lại mới bố trí công trình khởi công mới, cụ thể như sau: (Theo phụ lục số 03, 04, 05 đính kèm).

Để thực hiện tốt công tác đầu tư phát triển trong năm 2019, UBND huyện xác định một số nhiệm vụ cơ bản sau:

1. Các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện dự án (sau đây gọi tắt là chủ đầu tư) tổ chức triển khai thực hiện công trình, dự án theo quy định; thường xuyên theo dõi tiến độ thi công, kịp thời báo cáo UBND huyện những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện dự án. Cập nhật kịp thời những thông tin mới trong quản lý, phê duyệt, thanh toán, cấp phát liên quan đến lĩnh vực ĐTXD cơ bản để tham mưu cho lãnh đạo, đồng thời quản lý và thanh toán nguồn vốn đúng quy định của Nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện.

2. Chủ đầu tư phối hợp với phòng Tài nguyên - Môi trường huyện để đăng ký kế hoạch sử dụng đất cho các dự án dự kiến đầu tư năm 2019, đồng thời đề nghị các đơn vị thi công, trong quá trình thực hiện dự án phải có kế hoạch cụ thể về công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, qua đó, đề xuất xử lý nghiêm những đơn vị cố tình không chấp hành quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo dõi, quản lý việc cấp vốn, kịp thời đôn đốc công tác triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản đảm bảo theo quy định.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và phát triển Nông thôn huyện phối hợp với UBND các xã kiểm tra các dự án đã đưa vào khai thác vận hành, có kế hoạch kiểm tra các công trình giao thông, thủy lợi,... nhằm phục vụ phát triển sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân. Thường xuyên kiểm tra, đề xuất kế hoạch duy tu, bảo dưỡng các công trình, dự án thuộc lĩnh vực cơ quan mình phụ trách trình UBND huyện xem xét, quyết định.

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Việc hoàn thành các dự án trong kế hoạch năm 2019 có ý nghĩa quan trọng, chào mừng kỷ niệm 45 năm ngày giải phóng huyện Minh Long (17/8/1974-18/8/2019), góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội theo Nghị quyết HĐND huyện. UBND huyện đề nghị tổ chức thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu như sau:

1. Tiếp tục thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo Luật Đầu tư công số 49; Luật Xây dựng số 50; Luật Đấu thầu số 43; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ và các văn bản có liên quan.

2. Các chủ đầu tư chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ về tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án, hàng tháng, quý và năm 2019 (hoặc khi có yêu cầu)

về UBND huyện (thông qua phòng Tài chính - Kế hoạch huyện) để kịp thời giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện cũng như điều chỉnh nguồn vốn phù hợp cho từng dự án. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư theo Luật Đầu tư công.

3. Ngay từ đầu năm 2019, các chủ đầu tư tập trung hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục để triển khai thực hiện công trình, đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công các công trình. Thường xuyên đôn đốc các tổ chức, cá nhân trúng thầu đẩy nhanh tiến độ thi công đúng theo kế hoạch được phê duyệt đồng thời hoàn thành giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm. Có kế hoạch giám sát chặt chẽ các công trình đang thi công, kiên quyết xử lý đối với những đơn vị thi công cố tình làm không đúng theo hồ sơ thiết kế, khối lượng dự toán được duyệt.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ động phối hợp các đơn vị rà soát các dự án triển khai thực hiện năm 2019, đề xuất UBND huyện điều chuyển vốn cho phù hợp với thực tế từng dự án để đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, cũng như tham mưu UBND huyện đề xuất cấp trên điều chỉnh vốn đối với các nguồn vốn do Trung ương, Tỉnh quản lý.

Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện. Kịp thời tham mưu UBND xử lý những vấn đề phát sinh, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đầu tư phát triển năm 2019.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch trong lĩnh vực đầu tư công trên địa bàn huyện Minh Long năm 2018 và nhiệm vụ năm 2019. UBND huyện kính báo cáo trước kỳ họp./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT và PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Ban Kinh tế - XH HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành của huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- VP: C, PCVP;
- Lưu VT, TC-KH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG
HỮU TỊCH



Võ Đình Tiến

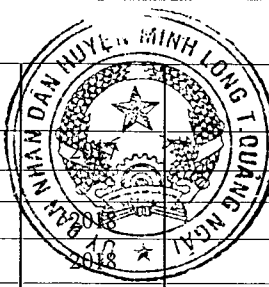
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ THANH TOÁN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số 458/BC-UBND ngày 27/12/2018 của UBND huyện Minh Long)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung		Kế hoạch năm 2018	Ước giải ngân KHV 2018 đến 31/01/2019	Ước tỷ lệ giải ngân (%) đến 31/01/2019
	Tổng cộng		96.183,575	93.683,575	97,40
I	Vốn NS huyện		20.663,000	20.663,000	100
I.1	Vốn đầu tư theo phân cấp		9.613,000	9.613,000	100
*	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến 31/12/2017		2.804,784	2.804,784	100
1	Trạm Y tế xã Long Môn	2014	520,135	520,135	100
2	Kè chống sạt lở sông phước giang đoạn chày qua thôn Lạc Sơn	2014	274,983	274,983	100
3	Khắc phục khẩn cấp đường Long Môn- Làng Ren	2014-2015	931,401	931,401	100
4	Kè Long Sơn	2013	703,119	703,119	100
5	Trường Tiểu học Thanh An	2015	12,872	12,872	100
6	Sửa chữa Đài Truyền Thanh huyện	2016	21,506	21,506	100
7	Đập Đồng tre và mương	2011-2014	7,790	7,790	100
8	Kênh mương Đồng Chân 17 ha	2011-2013	17,255	17,255	100
9	Đường Làng Trê Hồ Bà Bảo	2011-2013	16,565	16,565	100
10	Đập Xà Hoen Thượng + Mương	2012	16,606	16,606	100
11	Đường TT y tế - ngã ba Ông Tiến	2013-2014	34,312	34,312	100
12	XD trụ sở Trạm Khuyến nông huyện	2017	248,240	248,240	100
*	Công trình chuyển tiếp và hoàn thành năm 2018		150,000	150	100
1	Xây dựng tường rào, cổng ngõ UBND xã Long Hiệp	2016	150	150	100
*	Công trình khởi công mới 2018		6.658,216	6.658	100
1	XD Nhà làm việc HĐND-UBND huyện	2018-2019	1.665,000	1.665	100
2	Xây dựng nhà làm việc xã đội Long Mai	2018	710,000	710	100
3	Xây dựng nhà làm việc xã đội Thanh An	2018	700,000	700	100
4	Xây dựng trường THCS Long Mai	2018-2019	2.306,216	2.306	100
5	Xây mới đập La Ta xã Long Hiệp	2018	1.277,000	1.277	100
I.2	Vốn đầu tư ngân sách huyện		10.060	10.060	100
*	Công trình chuyển tiếp và hoàn thành năm 2018		4.100	4.100	100
1	Công Viên Cây Xanh	2017	700	700	100
2	Nhà văn hóa thiếu nhi Huyện Minh Long	2017	2.200	2.200	100
3	Cầu Làng Ren huyện Minh Long	2017-2018	1.200	1.200	100
*	Công trình chuyển tiếp và hoàn thành năm 2018		1.000	1.000	100
1	Cầu Sông Phước Giang (Thôn 2 Long Hiệp đi qua), huyện Minh Long	2017-2020	1.000	1.000	100
*	Công trình khởi công mới 2018		4.960,000	4.960	100
1	Xây dựng 02 phòng học điểm Yên Ngựa trường MG và TH Long Sơn	2018	450	450	100
2	XD Nhà làm việc HĐND-UBND huyện	2018-2019	1.600	1.600	100
3	Nhà làm việc BGH trường MG Long Hiệp	2018	1.350	1.350	100
4	Xây dựng 01 phòng học điểm Cà Xen - Trường Mẫu giáo Long Môn	2018	250	250	100
5	Xây dựng điểm trường Tiểu học t.ôn Kỳ Hát	2018	210	210	100
6	Xây mới đập Suối Lạnh - Ruộng Gò, Thanh An	2018	1.100	1.100	100

I.3	Nguồn thu tiền sử dụng đất	2018	990	990	100
1	XD Nhà làm việc HĐND-UBND huyện	2018-2019	456,219	456,219	100
2	Khu dân cư thôn 3, xã Long Hiệp	2018-2019	450,000	450,000	100
3	Chi phí phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất đối với 8 lô đất thuộc KDC Suối Tía, xã Long Hiệp	2018	83,781	83,781	100
II	Chương trình 30a		15.036	15.036	100
*	Thanh toán công trình ứng trước		3.115	3.115	100
1	Trạm Y tế xã Thanh An		3.115	3.115	100
*	Công trình chuyển tiếp và hoàn thành 2018		3.601	3.601	100
1	Đường TT Y Tế - Ngã 3 ông Tiến (giai đoạn 2)	2016	486	486	100
2	Trường THCS Long Hiệp	2016	838	838	100
3	Trường Tiểu học Long Môn (TTLàng trẻ)	2016	147	147	100
4	Trường Mẫu giáo Thanh An	2016	62	62	100
5	Cải tạo môi trường khu dân cư Đông nguyên (giai đoạn 2)	2016	655	655	100
6	Đường suối tía -TT GDTX (Giai đoạn 2)	2017	813	813	100
7	Trường Tiểu học Long Mai I	2017	250	250	100
8	Trường THCS Long Hiệp (Hạng mục nhà đa năng)	2017	150	150	100
9	Trường Tiểu học Long Hiệp	2017	200	200	100
*	Công trình khởi công mới 2018		8.320	8.320	100
1	Trường mẫu giáo Long Mai II	2018-2019	1.410	1.410	100
2	Nhà văn hóa xã Long Mai	2018-2019	2.020	2.020	100
3	Hệ thống vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng và hệ thống thoát nước các tuyến đường trung tâm xã Long Hiệp.	2018-2019	2.280	2.280	100
4	Cầu áp Gò Bắc (đường hai đầu cầu)	2018-2019	300	300	100
5	Trường mẫu giáo Long Mai II (Hạng mục: TRCN+sân bê tông)	2018-2019	280	280	100
6	Nhà văn hóa xã Long Môn	2018-2019	2.030	2.030	100
III	Chương trình 135		5.608	5.608	100
*	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến 31/12/2017		1.208	1.208	100
1	Nâng cấp Kênh mương Làng Vang	2017	633,0	633	100
2	Đường GTNT nhà ông Ê- tỉnh lộ 628	2016-2017	52,0	52	100
3	Đường Bê tông GTNT nội bộ khu TĐC xóm Gò Gù	2017	327,0	327	100
4	Nâng cấp Kênh Hồ Nước La (TĐ10)	2017	62,0	62	100
5	Kiên cố hóa kênh Da phú (giai đoạn 2)	2017	69,0	69	100
6	Nội dài kênh Nước Xuyên 2	2017	65,0	65	100
*	Công trình chuyển tiếp và hoàn thành 2018		211	211	100
1	Nâng cấp đường Làng Vang- Làng Lon	2017	211	211	100
*	Dự án khởi công mới 2018		4.189	4.189	100
1	Thông tuyến đường Suối Cà Eo đến TĐ 13 (GD2)	2018	510	510	100
2	Đường GTNT tuyến Gò Rộc - Phiến Chá	2018	850	850	100
3	Đập Hóc Trúi	2018	953	953	100
4	Đường từ nhà ông Khương đến nhà ông Sự đến nhà ông Phú	2018	1.272	1.272	100
5	Kênh Da phú (GD 3- cuối)	2018	131	131	100
6	Kiên cố hóa kênh Đập Dài (GD 1)	2018	138	138	100
7	Đường từ Hồ Da - Nước Rét	2018	335	335	100
IV	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới		4.020	4.020	100



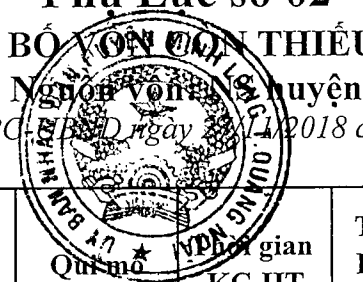
*	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến 31/12/2017		300,000	300	100
1	Đ.xã: Tuyển GTNT Đồng Rinh		300	300	100
*	Dự án khởi công mới 2018		3.720,000	3.720	100
1	Xây dựng nhà văn hóa thôn Một		390	390	100
2	Xây dựng nhà văn hóa thôn Hai		390	390	100
3	Khu thể thao xã Long Mai	2018	800	800	100
4	Nghĩa trang Nhân dân các thôn xã Long Sơn	2018	840	840	100
5	Đ.xã: BTXM đường TT Làng Trê	2018	800	800	100
6	Khu thể thao xã Thanh An	2018	500	500	100
V	Vốn NS tỉnh		18.000	18.000	100
*	Dự án chuyển tiếp và hoàn thành năm 2018		8.000	8.000	100
1	Các tuyến đường nội bộ Trung tâm huyện lỵ Minh Long	2016-2018	8.000	8.000	100
*	Dự án chuyển tiếp và hoàn thành sau năm 2018		10.000	10.000	100
1	Cầu Sông Phước Giang (Thôn 2 Long Hiệp đi qua), huyện Minh Long	2017-2020	10.000	10.000	100
VI	Vốn NS tỉnh hỗ trợ có mục tiêu		11.100	11.100	100
1	Khắc phục công trình đường Làng Trê- Làng Ren	2018-2019	7.000	7.000	100
2	Trường Mẫu giáo Long Sơn	2018-2019	4.100	4.100	100
VII	Vốn vượt thu NS tỉnh		15.000	12.500	83,33
1	Kè sạt lở KDC Đồng xoài Long Hiệp	2018-2019	5.000	2.500	50
2	Khắc phục khẩn cấp đường trung tâm cụm xã Long Môn đi vào khu căn cứ cách mạng núi mùm (giai đoạn 2)	2018-2019	10.000	10.000	100
VIII	NS tỉnh bố trí trả nợ CTMTQG xây dựng nông thôn mới từ 2016 về trước		206,575	206,575	100
1	Đường từ nhà ông Ngân đến nhà ông Đường	2018	12,269	12	100
2	Đường từ nhà Ông Hai đến hồ chứa nước Biều Qua	2018	144,993	145	100
3	Đường từ nhà Ông Nhứt đến nhà Bà Lan	2018	49,312	49	100
IX	Vốn SN kinh tế		2.471,000	2.471,000	100
*	Bố trí công trình hoàn thành		781,000	781,000	100
1	Sửa chữa trụ sở phòng Văn hóa - Thông tin	2017	380,000	380,000	100
2	Nâng cấp, sửa chữa tường rào công nghệ UBND xã Long Sơn	2017	301,000	301,000	100
3	Sửa chữa cống thoát nước ngang đường Long Mai - Long Hiệp - Thanh An	2017	100,000	100,000	100
*	Bố trí công trình nâng cấp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng		1.690,000	1.690,000	100
1	San lấp Trường bắn	2018	400,000	400,000	100
2	Nâng cấp, sửa chữa kênh đập Làng Ren	2018	355,000	355,000	100
3	Sửa chữa đập Lịch Sơn	2018	355,000	355,000	100
4	Sửa nhà làm việc và xây dựng nhà để xe Huyện ủy	2018	350,000	350,000	100
5	Nâng cấp nhà xe TT BD chính trị huyện	2018	30,000	30,000	100
6	Sửa chữa phòng TC-KH huyện	2018	200,000	200,000	100
X	Vốn DTBD Chương trình 30a		1.607	1.607	100
1	Đập và kênh mương Đồng Ưông	2018	177	177	100
2	Tuyến mương Núi Cọp hồ nước va	2018	150	150	100
3	Nhà văn hóa thôn Thiệp Xuyên	2018	120	120	100
4	Nhà văn hóa thôn Công Loan	2018	120	120	100
5	Nhà văn hóa thôn Diệp Hạ	2018	120	120	100
6	Đường Long Mai-Long Sơn (qua đèo Chân)	2018	300	300	100

7	Đường Long Mai-Long Hiệp - Thanh An	2018	500	500	100
8	Đường Ru Ranh	2018	120	120	100
XI	Vốn DTBD CT 135		296	296	100
1	Đường GTNT xã Long Sơn, tuyến Long Sơn - Gò Chè	2018	296	296	100
XII	Vốn DTBD CT NTM		1.210	1.210	100
1	CT Nối dài đường Gò Reo thôn Dục Ái	2018	200	200	100
2	Đường GTNT xã Long Hiệp, tuyến Long Hiệp-Thiệp xuyên	2018	250	250	100
3	CT kiên cố hóa kênh mương Cà Xen	2018	350	350	100
4	CT đập và kênh mương đồng Ông Mẫn	2018	150	150	100
5	CT Đường Gò Rây-Diệp Thượng	2018	20	20	100
6	CT hệ thống nước SH từ ống dẫn nước Thác Trắng đến ấp Gò Bắc	2018	60	60	100
7	CT hệ thống nước SHTT tự chảy suối Pà Giang	2018	150	150	100
8	CT Đường Đồng Cản đi xóm Tà Huỳnh	2018	30	30	100
XIII	Vốn sự nghiệp môi trường		966	966	100
1	Nâng cấp hệ thống nước thải sinh hoạt khu dân cư tập trung xã Long Hiệp	2018	966	966	100

Ghi chú: Không tính KHV 2017 kéo dài 2018

Phụ Lục số 02

TÌNH HÌNH CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỔ VỐN CÒN THIẾU SO VỚI TMĐT HOẶC KLHT HOẶC QT



(Kèm theo Báo cáo số 458/BC-BĐ ngày 12/12/2018 của UBND huyện Minh Long)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Quy mô	Thời gian KC-HT	TMĐT hoặc KLHT hoặc QT (NS huyện)	Kế hoạch vốn NSH dự kiến bố trí đến 31/12/2018	NSH bố trí còn thiếu ước đến 31/12/2018	Ghi chú
	TỔNG CỘNG				39.155,629	18.596,935	20.556,194	
A	CT ĐẦU TƯ NGUỒN NS HUYỆN				24.197,633	14.681,935	9.513,198	
I	Công trình hoàn thành, đang trình phê duyệt quyết toán				817,633	750,000	67,633	
1	Xây dựng tường rào, cổng ngõ UBND xã Long Hiệp	UBND xã Long Hiệp		2016-2018	817,633	750	67,633	
II	Công trình hoàn thành, chủ đầu tư đang hoàn thiện thủ tục				12.880,000	7.904,500	4.973	
1	Xây dựng điểm trường Tiểu học thôn Kỳ Hát	BQLDA	94,7m2	2.018	570,00	537,5	30	
2	Xây dựng 01 phòng học điểm Cà Xen - Trường Mẫu giáo Long Môn	BQLDA	84m2	2018	650	250	400	
3	Xây dựng 02 phòng học điểm Yên Ngựa trường MG và TH Long Sơn	BQLDA	178m2	2018	1.140	450	690	
4	Xây dựng nhà làm việc xã đội Long Mai	BQLDA	4 phòng	2018	1.400	710	690	
5	Xây dựng nhà làm việc xã đội Thanh An	BQLDA	4 phòng	2018	1.440	700	740	
6	Nhà làm việc BGH trường MG Long Hiệp	BQLDA	228m2	2.018	1.550	1.350	200	
7	Xây mới đập Suối Lạnh - Ruộng Gò, Thanh An	BQLDA	Tưới 10 ha	2018	2.760	1.830	930	
8	Xây mới đập La Ta xã Long Hiệp	BQLDA	Tưới 10,5ha	2018	3.370	2.077	1.293	
III	Công trình chuyển tiếp				10.500	6.027	4.473	
1	XD Nhà làm việc HUBND-UBND huyện	BQLDA	7 phòng 2 tầng + bếp ăn	2018-2019	4.500	3.721,219	779	
2	Xây dựng trường THCS Long Mai	BQLDA	8 phòng, 02 tầng	2018-2019	6.000	2.306,216	3.694	

B	CÔNG TRÌNH ĐỐI ỨNG NS HUYỆN				<i>14.958</i>	<i>3.915</i>	<i>11.042,996</i>	
I	Công trình hoàn thành, chủ đầu tư đang hoàn thiện thủ tục				<i>5.733</i>	<i>1.200</i>	<i>4.532,996</i>	
1	Cầu Làng Ren, huyện Minh Long	BQLDA		2017-2018	2.965	1.200	1.765	
2	Trường Tiểu học Long Sơn	BQLDA		2017-2018	1.327,996		1.327,996	Huyện cam kết đối ứng nhưng chưa bố trí
3	Trường Tiểu học Thanh An	BQLDA		2017-2018	1.440		1.440	Huyện cam kết đối ứng nhưng chưa bố trí
II	Công trình chuyển tiếp				<i>9.225</i>	<i>2.715</i>	<i>6.510</i>	
1	Cầu Sông Phước Giang (Thôn 2 Long Hiệp đi qua)	BQLDA		2017-2020	9.225	2.715	6.510	

Phụ Lục số 03
DỰ KIẾN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019
Nguồn vốn Đầu tư theo phân cấp

(Kèm theo Báo cáo số 458/BC/UBND ngày 27/12/2018 của UBND huyện Minh Long)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Đầu mỗi giao kế hoạch	Thời gian KC-HT	TMĐT hoặc KLHT hoặc QT	Kế hoạch vốn dự kiến bố trí đến 31/12/2018	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2019	Ghi chú	
	TỔNG CỘNG				21.717,633	6.543,216	9.613,000	
I	BỐ TRÍ CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH				7.027,633	4.237	2.712,633	
1	Xây dựng tường rào, cổng ngõ UBND xã Long Hiệp	UBND xã Long Hiệp	L= 107,4m	2016-2018	817,633	750	67,633	Bố trí CT NTM (theo cơ cấu đảm bảo tối thiểu 30% theo QĐ 55
2	Xây dựng nhà làm việc xã đội Long Mai	Ban QLDA ĐTXD huyện	4 phòng	2018	1.400	710	670	Bố trí CT NTM (TT 30%...)
3	Xây dựng nhà làm việc xã đội Thanh An	Ban QLDA ĐTXD huyện	4 phòng	2018	1.440	700	720	Bố trí CT NTM (TT 30%...)
4	Xây mới đập La Ta xã Long Hiệp	Ban QLDA ĐTXD huyện	Tưới 10,5ha	2018	3.370	2.077	1.255	Bố trí CT NTM (TT 30%...)
II	BỐ TRÍ CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP				6.000	2.306,216	3.200,367	
1	Xây dựng trường THCS Long Mai	Ban QLDA ĐTXD huyện	8 phòng, 02 tầng	2018-2019	6.000	2.306,216	3.200,367	Bố trí CT GD (theo cơ cấu đảm bảo tối thiểu 20% theo QĐ 55
III	BỐ TRÍ CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI 2019				8.690	0	3.700	
1	Đường từ Đồi Ba Cùm đi Hà Bôi	BQL dự án ĐTXD huyện	1.569,15m đường+cầu bản, cống	2019-2020	6.700		2.700	
2	Xây dựng công chào huyện Minh Long	BQL dự án ĐTXD huyện	ĐTXD: 71,58 m2	2019	1.990		1.000	Bố trí CT NTM (TT 30%...)

DỰ KIẾN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019

Nguồn vốn: ngân sách huyện

(Kèm theo Báo cáo số 458/BC-UBND ngày 27/11/2018 của UBND huyện Minh Long)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Quy mô	Thời gian KC-HT	TMĐT /KLHT/QT	Kế hoạch vốn dự kiến bố trí đến 31/12/2018	Dự kiến Kế hoạch vốn năm 2019	Ghi chú
	TỔNG CỘNG				126.327,996	60.353,719	12.080	
A	Nguồn phát triển đô thị				88.725	35.536,219	5.000	
I	Bố trí công trình chuyển tiếp				83.725	35.536,219	1.600	
1	Cầu Sông Phước Giang (Thôn 2 Long Hiệp đi qua)	BQLDA	Cầu 1: 114,9m; cầu 2: 38,3m+ đường 446,17m	2017-2020	79.225	31.815	1.000	Phần vốn NS tính 60 tỷ, trong đó đã bố trí 29,1 tỷ đồng, NS huyện đã bố trí 2,715 tỷ đồng
2	XD Nhà làm việc HĐND-UBND huyện	BQLDA	7 phòng 2 tầng + bếp ăn	2018-2019	4.500	3.721,219	600	
II	Bố trí công trình khởi công mới				5.000	0	3.400	
1	Xây dựng Tượng đài Chiến thắng	BQLDA	01 Tượng đài	2019-2021	5.000		3.400	Đã có chủ trương của UBND tỉnh tại CV số 1870 ngày 26/10/2018
B	Nguồn NS huyện bố trí chi đầu tư phát triển				37.602,996	24.817,500	7.080	
I	Bố trí công trình KC và hoàn thành năm 2018				33.603	24.818	5.080	
1	Xây dựng 02 phòng học điểm Yên Ngựa trường MG và TH Long Sơn	BQLDA	178m ²	2018	1.140	450	680	Đang hoàn thiện hồ sơ
2	Xây dựng 01 phòng học điểm Cà Xen - Trường Mẫu giáo Long Môn	BQLDA	84m ²	2018	650	250	390	Công trình hoàn thành, đang hoàn thiện hồ sơ
3	Xây dựng điểm trường Tiểu học thôn Kỳ Hát	BQLDA	94,7m ²	2018	570	537,5	30	Công trình hoàn thành, đang trình quyết toán
4	Xây mới đập Suối Lạnh - Ruộng Gò, Thanh An	BQLDA	Tưới 10 ha	2018	2.760	1.830	880	Đang hoàn thiện hồ sơ
5	Cầu Làng Ren, huyện Minh Long	BQLDA	Cầu dài 45 m, đường 1.270m	2017-2018	16.965	13.200	1.000	NS tỉnh 14 tỷ, NS huyện đã bố trí 1,2 tỷ. (Chỉ thực hiện khi thầu khắc phục xong tại các vị trí sụt lở do thi công công trình)
6	Trường Tiểu học Long Sơn	BQLDA	8 phòng, 02 tầng	2017-2018	4.927,996	3.600	900	NS TW bố trí 3,6 tỷ, NS huyện chưa bố trí
7	Trường Tiểu học Thanh An	BQLDA	8 phòng, 02 tầng	2017-2018	5.040,000	3.600	1.000	NS TW bố trí 3,6 tỷ, NS huyện chưa bố trí
8	Nhà làm việc BGH trường MG Long Hiệp	BQLDA	228m ²	2018	1.550	1.350	200	Đang hoàn thiện hồ sơ
II	Bố trí công trình khởi công mới 2019				4.000	0	2.000	
1	Xây dựng Nhà làm việc Ban Giám hiệu và phòng chức năng Trường Mẫu giáo Long Sơn	BQLDA	04 phòng	2019	3.000		1.500	
2	Làm mới đập Gò Rấp - Đồng Rinh	BQLDA	Tưới 5ha	2019-2020	1.000		500	

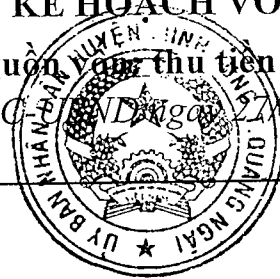
Phụ lục số 05

DỰ KIẾN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019

Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất

(Kèm theo Báo cáo số 458/BC-UBND ngày 21/11/2018 của UBND huyện Minh Long)

Đơn vị: Triệu đồng



TT	Nội dung	Dự kiến Kế hoạch vốn năm 2019	Ghi chú
	Tổng cộng	1.940	
1	Bố trí đầu tư khu dân cư, trả nợ công trình và một số nhiệm vụ khác	1.940	Phân khai theo thực tế thu được